

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/DS -ST
Ngày: 04 tháng 02 năm 2021
V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Quang
2. Bà Lê Thị Ngọc Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Duy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Công Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 225/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07a/2021/QĐST- HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hoài P, sinh năm xxxx (có mặt)
Địa chỉ: Ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: xxxx (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Hoài P trình bày:*

Khoảng năm 2017, chị T có đến nhà anh hỏi vay số tiền là 15.000.000 đồng, lãi

suất 10%/tháng, trả lãi hàng tháng, 06 tháng trả lại vốn gốc. Hai bên có lập giấy tay nhận nợ, chị T có thể chấp cho anh sổ đỏ của nhà chị T (không nhớ rõ là ai đứng tên sử dụng). Chị T trả lãi được khoảng 06 tháng thì mượn lại sổ đỏ. Sau đó, hai bên tính tiền lãi chị Tiền còn nợ anh là 5.000.000 đồng nên thống nhất cộng chung vào số tiền 15.000.000 đồng thành 20.000.000 đồng thì chị T ngưng luôn không trả lãi. Đến ngày 10/8/2019, chị T viết biên nhận nợ cho anh tổng cộng vốn lãi là 42.000.000 đồng hẹn đến ngày 20/8/2019 thanh toán nhưng đến nay vẫn không thanh toán.

Nay anh yêu cầu chị T trả cho anh số tiền là 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất, trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Đối với số tiền còn lại là 22.000.000 đồng, anh không yêu cầu chị T trả lại.

** Chị Nguyễn Thị Thanh T vắng mặt tại phiên tòa và suốt quá trình tố tụng nhưng tại Biên bản lấy lời khai của chị T ngày 20/11/2020 chị T trình bày:*

Năm 2017, chị có vay của anh Nguyễn Hoài P số tiền là 20.000.000 đồng, trả lãi hàng tháng là 2.000.000 đồng, trả đến tháng 4/2019 thì không còn khả năng trả nữa nên anh P viết giấy nợ thành số tiền 42.000.000 đồng bao gồm tiền vốn và lãi, nội dung giấy nợ là anh P viết chị ký tên và ghi họ tên của mình. Lúc chị ký tên vào giấy nợ, anh P không cho chị đọc lại nội dung.

Nay anh P khởi kiện yêu cầu chị trả số tiền 42.000.000 đồng, chị không đồng ý, chị chỉ nợ anh P số tiền là 20.000.000 đồng.

** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có kiến nghị.

Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở phân tích, đánh giá, nhận định đầy đủ, khách quan về chứng cứ và những tình tiết của vụ án:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Hoài P khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với chị Nguyễn Thị Thanh T là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Hoài P có mặt, chị Nguyễn Thị Thanh T đã được Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải (lần 1, lần 2); Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và

công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập nhưng chị T vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị Tuyền.

[2] Về nội dung:

Xét hợp đồng vay tài sản giữa anh Nguyễn Hoài P và chị Nguyễn Thị Thanh T thể hiện trong Giấy vay tiền ngày 10/8/2019 thì thấy:

Anh P cho rằng chị T vay của anh số tiền tổng cộng là 42.000.000 đồng, hai bên có lập biên nhận, chị T hẹn đến ngày 20/8/2019 thanh toán cho anh nhưng đến nay vẫn không thanh toán. Do đó, anh yêu cầu chị T trả cho anh số tiền là 20.000.000 đồng làm một lần. Đối với số tiền còn lại là 22.000.000 đồng, anh không yêu cầu chị T hoàn trả.

Chị Nguyễn Thị Thanh T thừa nhận có vay và còn nợ anh P số tiền là 20.000.000 đồng. Do đó, việc anh P yêu cầu chị T phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất là có căn cứ phù hợp với quy định tại 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh T vẫn vắng mặt không có lý do, không đưa ra bất cứ một phản hồi nào hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, chị T phải chịu hậu quả pháp lý đối với việc vắng mặt của mình.

Đối với số tiền lãi chị T đã trả lãi cho anh P và số tiền còn lại là 22.000.000 đồng (42.000.000 đồng – 20.000.000 đồng). Do các bên đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét đến. Nếu sau này các bên có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T có trách nhiệm trả nợ cho anh P nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông: Việc lập hồ sơ, tiến hành xét xử của Tòa án là đúng theo quy định của pháp luật không có vi phạm nên Viện kiểm sát không có kiến nghị. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoài P.

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh T phải trả cho anh Nguyễn Hoài P số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 1.000.000 đồng;
- Anh Nguyễn Hoài P được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 1.050.000 đồng theo biên lai số 0018017 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án huyện Gò Công Đông.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THA DS huyện Gò Công Đông;
- Các đương sự
- Lưu hs.av

Trần Quang Vũ